| | |
|---|---|
| UỶ BAN TRUNG ƯƠNG<br>MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM<br>**BAN THƯỜNG TRỰC**<br>Số: 09 /HD-MTTW-BTT | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br><br>*Hà Nội, ngày 17 tháng 8 năm 2026* |

# HƯỚNG DẪN

**Triển khai thực hiện Kết luận số 01/KL-MTTW-ĐCT của Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác dân tộc giai đoạn mới**

Thực hiện Kết luận số 01/KL-MTTW-ĐCT, ngày 05 tháng 6 năm 2026 của Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về "*Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác dân tộc giai đoạn mới*" (sau đây gọi tắt là Kết luận số 01); Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam hướng dẫn triển khai thực hiện Kết luận số 01 như sau:

## I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

**1.** Quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các nội dung của Kết luận số 01 ngày 05/6/2026 của Đoàn Chủ tịch và thống nhất việc phân công tổ chức triển khai trong hệ thống MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức thành viên. Qua đó tạo chuyển biến rõ nét, thống nhất về nhận thức và hành động trong công tác dân tộc, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

**2.** Cụ thể hóa các phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp của Kết luận số 01 thành các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ và giải pháp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Uỷ ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và tổ chức thành viên liên quan các cấp, vận dụng phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng địa phương, tổ chức, đảm bảo triển khai có trọng tâm, trọng điểm, rõ nội dung, tiến độ, kết quả. Tiếp tục phát huy các ưu điểm và khắc phục các mặt còn hạn chế trong công tác dân tộc của hệ thống Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đã được tổng kết, đánh giá trong nội dung Kết luận số 01 của Đoàn Chủ tịch.

**3.** Việc triển khai thực hiện Kết luận số 01 phải được tiến hành nghiêm túc, gắn với việc triển khai các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, gắn với thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ XI nhằm thực hiện tốt chính sách dân tộc "*Bình đẳng, đoàn kết, tương trợ cùng phát triển*", thúc đẩy tính tích cực, ý chí tự lực, tự cường của đồng bào các dân tộc trong phát triển kinh tế - xã hội, vươn lên thoát nghèo và giảm nghèo đa chiều bền vững.

## II- NỘI DUNG TRIỂN KHAI

### 1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền và phổ biến Kết luận số 01

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam và Thường trực các tổ chức chính trị - xã hội các cấp căn cứ nội dung Kết luận số 01, tổ chức quán triệt, triển khai, phổ biến đến đội ngũ cán bộ công chức, viên chức, người lao động của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội và cán bộ Mặt trận ở khu dân cư, đoàn viên, hội viên, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các đơn vị có liên quan bằng các hình thức đa dạng; gắn với tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc; giới thiệu, lan toả, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS).

### 2. Những nội dung trọng tâm cần triển khai

Quán triệt, tổ chức thực hiện đầy đủ 5 phương hướng và 5 nhiệm vụ, giải pháp trong Kết luận số 01, đồng thời chú ý những nội dung sau:

*2.1. Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số*

- Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động theo hướng thiết thực, phù hợp với đặc điểm từng dân tộc, từng địa bàn và từng nhóm đối tượng; tăng cường đối thoại, tiếp xúc trực tiếp, tham vấn cộng đồng, kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, dư luận xã hội trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số; quan tâm nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người lao động là đồng bào DTTS ngay tại nơi làm việc, nơi ở trọ; chủ động phát hiện, phản ánh và tham mưu giải quyết các vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc; lồng ghép công tác tuyên truyền trong sinh hoạt của Mặt trận, công đoàn, đoàn, hội và đối thoại định kỳ với việc nắm bắt tình hình, tâm tư nguyện vọng của đoàn viên, hội viên là người DTTS; đồng thời, phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ Mặt trận, báo cáo viên, tuyên truyền viên để thông tin, tuyên truyền sâu rộng về các nội dung Kết luận số 01.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác dân tộc; tăng cường ứng dụng công nghệ số trong công tác tuyên truyền, nắm bắt tình hình, tổng hợp thông tin và quản lý dữ liệu; xây dựng, khai thác hiệu quả các nền tảng số, xây dựng cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc và đội ngũ người có uy tín; từng bước hình thành các kênh tương tác trực tuyến giữa Uỷ ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức thành viên khác với đồng bào DTTS nhằm nâng cao hiệu quả tuyên truyền, vận động và kết nối thông tin hai chiều.

- Phát huy vai trò của già làng, trưởng bản, người có uy tín, cán bộ tiêu biểu là người DTTS trong tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở; quan tâm cung cấp thông tin, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng và tạo điều kiện để đội ngũ này phát huy vai trò nòng cốt trong cộng đồng.

- Chủ động phối hợp triển khai các chủ trương, chính sách, chương trình, đề án về công tác dân tộc theo chức năng, nhiệm vụ được giao; lồng ghép với các phong trào thi đua, các cuộc vận động và các chương trình mục tiêu quốc gia; tăng cường phối hợp giữa Uỷ ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức thành viên và các cơ quan liên quan trong tổ chức thực hiện, bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng địa phương.

- Kết hợp hài hòa giữa truyền thông số với các hình thức tuyên truyền, vận động truyền thống, truyền thông bằng tiếng dân tộc thiểu số và phát thanh cơ sở, phù hợp với điều kiện hạ tầng, đặc điểm văn hóa, ngôn ngữ và khả năng tiếp cận công nghệ của đồng bào dân tộc thiểu số.

*2.2. Nâng cao hiệu quả giám sát, phản biện xã hội, giám sát việc thực hiện chính sách dân tộc và đầu tư công ở vùng đồng bào DTTS; theo dõi, đôn đốc việc giải quyết kiến nghị sau giám sát*

- Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng các tổ chức chính trị - xã hội các cấp xây dựng kế hoạch giám sát hằng năm đối với việc thực hiện chính sách dân tộc, các chương trình mục tiêu quốc gia và đầu tư công trong vùng đồng bào;

- Đổi mới công tác giám sát, phản biện xã hội trong công tác dân tộc, đảm bảo giám sát thực chất, giám sát đến cùng, nhất là đối với các chương trình, dự án đầu tư ở vùng đồng bào DTTS và miền núi. Phát huy vai trò giám sát của Nhân dân, Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng, thực hiện giám sát có trọng tâm, trọng điểm, tránh hình thức; nâng cao chất lượng phản biện xã hội, nhất là phản biện các dự án liên quan trực tiếp tới đời sống của nhân dân, của đồng bào các DTTS.

- Theo dõi, đôn đốc, giám sát việc tiếp thu, giải quyết kiến nghị sau giám sát; kịp thời báo cáo, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý những vấn đề chưa được giải quyết dứt điểm liên quan đến chính sách dân tộc và công tác dân tộc.

*2.3. Tăng cường phối hợp với các ban, bộ, ngành, lực lượng vũ trang trong công tác dân tộc*

- Đề xuất, kiến nghị với cấp ủy và phối hợp với chính quyền cùng cấp trong công tác tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc; phối hợp nắm tình hình Nhân dân, tình hình đồng bào các DTTS; huy động các nguồn lực thực hiện các chương trình, dự án phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh liên quan đến đồng bào ngay từ cơ sở.

- Phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo và các cơ quan chuyên môn ở địa phương trong việc triển khai các chương trình, dự án, đề án, chính sách liên quan đến dân tộc; trao đổi, cung cấp thông tin, phối hợp kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện và kịp thời đề xuất, kiến nghị hoàn thiện cơ chế, chính sách phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Phối hợp với lực lượng Công an, Bộ đội Biên phòng, các tổ chức chính trị - xã hội và các lực lượng chức năng trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân, đoàn viên, hội viên là đồng bào các DTTS chấp hành pháp luật; phối hợp với Liên đoàn lao động tỉnh, thành phố trong công tác nắm tình hình lao động là người DTTS tại doanh nghiệp, phát hiện sớm những mâu thuẫn, hiểu lầm liên quan đến yếu tố dân tộc trong quan hệ lao động để phối hợp xử lý kịp thời, không để phát sinh phức tạp; phát huy vai trò người có uy tín trong tham gia bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia và phòng, chống các hoạt động lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo gây mất ổn định ở cơ sở.

- Các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức thành viên khác của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp tuyên truyền, vận động, giám sát, phản biện xã hội, triển khai phong trào thi đua, cuộc vận động và các mô hình phát triển kinh tế - xã hội trong vùng đồng bào DTTS và miền núi.

*2.4. Đổi mới các phong trào, cuộc vận động và mô hình phát triển*

- Lựa chọn nội dung, hình thức triển khai các phong trào thi đua, cuộc vận động và mô hình hoạt động phù hợp với đặc điểm từng vùng, từng dân tộc, từng địa bàn dân cư; phát huy tiềm năng, lợi thế, phong tục, tập quán tốt đẹp của đồng bào gắn với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng đời sống văn hóa tại địa phương, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Chủ động lồng ghép công tác dân tộc với việc triển khai các phong trào thi đua, cuộc vận động và các chương trình mục tiêu quốc gia, nhất là chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2026-2035; phối hợp huy động nguồn lực, khuyến khích sự tham gia chủ động của người dân, của đồng bào các dân tộc, phát huy tinh thần tự lực, tự cường, hạn chế tư tưởng trông chờ, ỷ lại trong quá trình triển khai thực hiện Kết luận số 01 và các chương trình hỗ trợ, đầu tư.

- Ưu tiên xây dựng, lựa chọn và nhân rộng các mô hình phù hợp về phát triển sinh kế bền vững, giảm nghèo đa chiều bền vững, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, xây dựng cộng đồng tự quản, đoàn kết, ấm no, hạnh phúc.

- Thường xuyên theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có cách làm hay, mô hình hiệu quả; kịp thời rút kinh nghiệm, điều chỉnh nội dung triển khai và nhân rộng những mô hình phù hợp với điều kiện thực tiễn từng địa phương, từng dân tộc.

*2.5. Xây dựng đội ngũ cán bộ*

- Kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc trong hệ thống MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; bố trí cán bộ có năng lực, am hiểu địa bàn, phong tục, văn hóa đồng bào dân tộc thiểu số, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; chú ý bồi dưỡng, tập huấn cán bộ công đoàn, đoàn, hội cơ sở tại doanh nghiệp và địa bàn có đông người lao động là đồng bào DTTS,

ưu tiên cán bộ là người DTTS hoặc cán bộ am hiểu văn hoá, phong tục tập quán của đồng bào.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ làm công tác dân tộc, tập trung nâng cao kỹ năng tuyên truyền, vận động, đối thoại, nắm tình hình Nhân dân, giám sát, phản biện xã hội và chuyển đổi số. Xây dựng đội ngũ cán bộ Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội làm công tác dân tộc có khát vọng dấn thân cống hiến, có năng lực tham mưu, tổ chức thực hiện và xử lý các vấn đề phát sinh từ cơ sở.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý, điều hành và triển khai công tác dân tộc; xây dựng, cập nhật và khai thác cơ sở dữ liệu về dân tộc phục vụ công tác dân tộc của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội và tổ chức thành viên khác.

## III- MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN

**1. 100%** các tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các tỉnh, thành phố xây dựng kế hoạch/hướng dẫn tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện Kết luận số 01 theo chức năng, nhiệm vụ.

**2. 100%** Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp chủ trì, phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng và thực hiện mỗi năm ít nhất 01 kế hoạch giám sát việc thực hiện chính sách dân tộc, nhất là giám sát việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026- 2035; theo dõi, đôn đốc việc giải quyết các kiến nghị sau giám sát.

**3.** Hằng năm **100%** Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tại địa bàn có đông đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi có kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn về tình hình dân tộc và công tác dân tộc cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc trong hệ thống MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

**4.** Hằng năm **100%** Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tại địa bàn có đông đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tổ chức ít nhất 01 cuộc tiếp xúc, đối thoại với đồng bào, với các đoàn viên, hội viên của tổ chức mình.

## IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Ban Thường trực Uỷ ban Trung ương MTTQ Việt Nam

- Chủ trì hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kết luận số 01 trong toàn hệ thống MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức thành viên liên quan; định kỳ sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng việc thực hiện Kết luận số 01 và báo cáo Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về kết quả triển khai thực hiện Kết luận số 01 và công tác dân tộc.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai hằng năm và bố trí nguồn lực thỏa đáng cho công tác dân tộc; tổ chức triển khai thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035. Quan tâm công

tác đào tạo nghề, giới thiệu việc làm, kết nối lao động là người DTTS từ các địa bàn thuộc Chương trình đến các khu công nghiệp, doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng nhằm thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững và chăm lo cho người lao động ngay từ khi rời quê hương đi làm việc.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam chủ trì, phối hợp với các tổ chức thành viên, các cơ quan, đơn vị có liên quan và tham vấn các chuyên gia, nhà khoa học khi cần thiết để kịp thời hướng dẫn, điều chỉnh, bổ sung nội dung triển khai phù hợp với yêu cầu thực tiễn và bảo đảm thực hiện hiệu quả Kết luận số 01.

**2. Các tổ chức chính trị - xã hội cấp Trung ương**

Tổ chức quán triệt, xây dựng kế hoạch chỉ đạo triển khai trong hệ thống tổ chức của mình; chỉ đạo các cấp hội, đoàn, công đoàn cụ thể hóa các nội dung của Kết luận số 01 phù hợp với chức năng, nhiệm vụ gắn với việc Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội đại biểu của các tổ chức chính trị - xã hội.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam trong công tác tuyên truyền, vận động, giám sát, phản biện xã hội, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ và tổ chức các hoạt động liên quan đến công tác dân tộc theo quy định.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện Kết luận hằng năm; tăng cường hướng dẫn chuyên môn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai tại các địa phương. Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả, nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả và phối hợp đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân tộc của tổ chức mình.

**3. Các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ và các tổ chức thành viên khác:** Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của tổ chức mình, cụ thể hóa nội dung của Kết luận số 01 và hướng dẫn này gắn với việc thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ của tổ chức mình.

**4. Các ban tham mưu, giúp việc chung của Cơ quan Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam**

***4.1. Ban Dân tộc và Tôn giáo:*** Chủ trì tham mưu Ban Thường trực, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam hướng dẫn triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kết luận số 01; chủ trì tổng hợp, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện; tham mưu việc sơ kết, tổng kết và đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện trong giai đoạn tiếp theo; phối hợp với các ban tham mưu của các tổ chức chính trị - xã hội tham mưu việc triển khai thực hiện Kết luận số 01 trong hệ thống các tổ chức chính trị - xã hội.

Chủ trì phối hợp với Ban Tổ chức, Kiểm tra; các ban, đơn vị và địa phương, tổ chức liên quan tham mưu việc biểu dương, khen thưởng các tập thể, tổ chức, cá nhân có nhiều thành tích trong việc triển khai thực hiện Kết luận số 01 và tham mưu tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng công tác dân tộc cho đội ngũ cán bộ Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội.

***4.2. Ban Tuyên giáo:*** Chủ trì, phối hợp với các ban, đơn vị liên quan tham mưu việc tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Kết luận số 01 trên Trang Thông tin điện tử và Fanpage Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các cơ quan báo chí của Mặt trận, các tổ chức thành viên; phối hợp với Ban Dân tộc và Tôn giáo biên soạn tài liệu tuyên truyền, hướng dẫn công tác thông tin, truyền thông, phát hiện, lan toả và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, cách làm hay, sáng tạo trong quá trình triển khai thực hiện Kết luận số 01 và công tác dân tộc của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức thành viên khác.

***4.3. Ban Tổ chức, Kiểm tra*:** Phối hợp với Ban Dân tộc và Tôn giáo, các ban, đơn vị và địa phương, tổ chức liên quan tham mưu việc biểu dương, khen thưởng các tập thể, tổ chức, cá nhân có nhiều thành tích trong việc triển khai thực hiện Kết luận số 01 và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng công tác dân tộc cho đội ngũ cán bộ Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội.

***4.4. Ban Công tác xã hội:*** Chủ trì tham mưu Ban Thường trực, Đoàn Chủ tịch hướng dẫn lồng ghép việc thực hiện các nội dung Kết luận số 01 trong việc triển khai các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, các chương trình mục tiêu quốc gia, hoạt động cứu trợ thiên tai, lũ lụt... do MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội chủ trì.

***4.5. Ban Dân chủ, Giám sát và phản biện xã hội:*** Chủ trì tham mưu lồng ghép việc thực hiện Kết luận số 01 vào chương trình, kế hoạch thực hiện dân chủ, giám sát, phản biện xã hội hằng năm liên quan đến việc thực hiện chủ trương, chính sách và công tác dân tộc; tổng hợp, phản ánh các kiến nghị của đồng bào các DTTS để kiến nghị Đảng, Nhà nước và cơ quan chức năng giải quyết theo quy định.

***4.6. Ban Đối ngoại Nhân dân:*** Chủ trì phối hợp với Ban Dân tộc và Tôn giáo, Ban Tuyên giáo tham mưu Ban Thường trực đẩy mạnh thông tin đối ngoại về các chính sách và thành tựu của Đảng và Nhà nước trong công tác dân tộc; phát huy vai trò của các tổ chức thành viên và đối tác quốc tế trong tuyên truyền, giới thiệu thành tựu công tác dân tộc, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc và lan tỏa hình ảnh tốt đẹp của Việt Nam.

***4.7. Cục Tài Chính - Kế hoạch:*** Chủ trì tham mưu việc bố trí các nguồn lực và hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng kinh phí đảm bảo thực hiện hiệu quả Kết luận số 01.

***4.8. Văn phòng:*** Chủ trì phối hợp với Ban Dân tộc và Tôn giáo tham mưu việc đảm bảo kinh phí (khi được cấp kinh phí), thông tin và cơ sở vật chất phục vụ các hội nghị,

cuộc họp triển khai, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kết luận số 01; phối hợp đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc của Mặt trận.

***4.9. Các đơn vị sự nghiệp, cơ quan báo chí của MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức thành viên khác***: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nghiên cứu, đào tạo, bồi dưỡng, tổng kết thực tiễn về các nội dung liên quan đến việc thực hiện Kết luận số 01, công tác dân tộc của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

**5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các tỉnh, thành phố**

- Căn cứ Kết luận số 01 và Hướng dẫn này, xây dựng kế hoạch/hướng dẫn triển khai phù hợp với tình hình địa phương, đặc điểm địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi và cơ sở sản xuất, doanh nghiệp có đông người lao động là đồng bào DTTS.

- Gắn việc thực hiện Kết luận số 01 với việc triển khai nhiệm vụ công tác dân tộc hằng năm; phát huy vai trò MTTQ Việt Nam trong tuyên truyền, vận động, giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng, thực hiện các chủ trương, chính sách về công tác dân tộc. Chủ động bố trí, huy động nguồn lực và lồng ghép các nguồn lực để thực hiện Kết luận số 01 gắn với triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án, đề án, phong trào thi đua, cuộc vận động và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tăng cường hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện tại cơ sở, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện hằng năm.

- Lựa chọn các nội dung trọng tâm, xây dựng và triển khai các mô hình điểm, mô hình mới, cách làm hiệu quả, sáng tạo trong công tác dân tộc phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Chủ động phát hiện, kịp thời phản ánh và phối hợp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai. Định kỳ sơ kết, tổng kết, phát hiện, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Kết luận số 01; báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (qua Ban Dân tộc và Tôn giáo).

***Nơi nhận:***
- Đ/c Chủ tịch UBTW MTTQ Việt Nam (để báo cáo);
- BTV Đảng ủy MTTQ, các ĐTTW (để báo cáo);
- Ban Thường trực UBTW MTTQ Việt Nam;
- VPTW, VPCTN, VPCP, VPQH;
- Các ban Đảng ở Trung ương: Tuyên giáo, Tổ chức, Nội chính;
- HĐDT và Uỷ ban VH-GD của Quốc hội;
- Các bộ: DT và TG; NN và MT; VH, TT và DL; Công An; Quốc phòng (Tổng cục CT, TC II);
- Thường trực các tổ chức CT - XH (để thực hiện);
- Các tổ chức thành viên của MTTQVN (để thực hiện);
- Ủy ban MTTQVN các tỉnh, thành phố (để thực hiện);
- Các ban, đơn vị Cơ quan UBTW MTTQVN, các tổ chức chính trị - xã hội (để thực hiện);
- Lưu: VT, Ban Dân tộc và Tôn giáo.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Phi Long**